

Ngày	16,150 VNĐ		
30/09/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-0.9%	2.1%	18.0%

Q3/24		
ROE	14.3%	+/- YoY ▼ 0.1%

Q3/24		
DT thuần	331	QoQ ▲ 45.0 ▲ 15.6%
	tỷ VNĐ	YoY ▲ 155 ▲ 87.8%

9T 2024		
DT thuần	835	YoY ▲ 324 ▲ 63.4%
	tỷ VNĐ	

Q3/24		
LN gộp	21.1	QoQ ▼ 0.70 ▼ 3.3%
	tỷ VNĐ	YoY ▲ 13.1 ▲ 165%

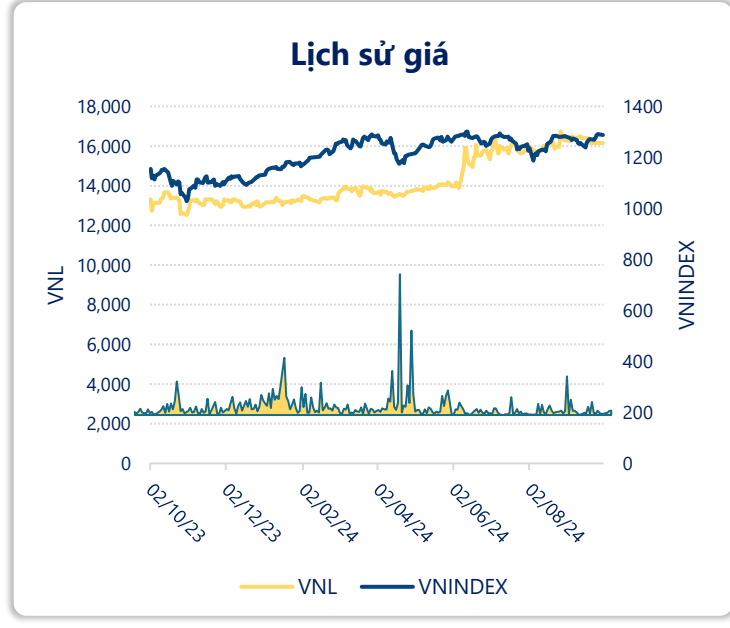
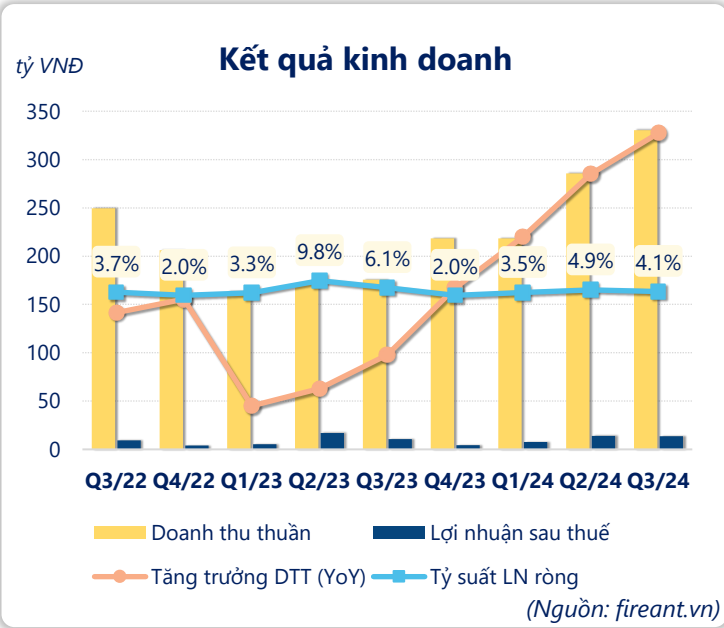
9T 2024		
LN gộp	54.8	YoY ▲ 25.1 ▲ 84.3%
	tỷ VNĐ	

Q3/24		
LN thuần	16.6	QoQ ▼ 0.80 ▼ 4.6%
	tỷ VNĐ	YoY ▲ 5.00 ▲ 43.2%

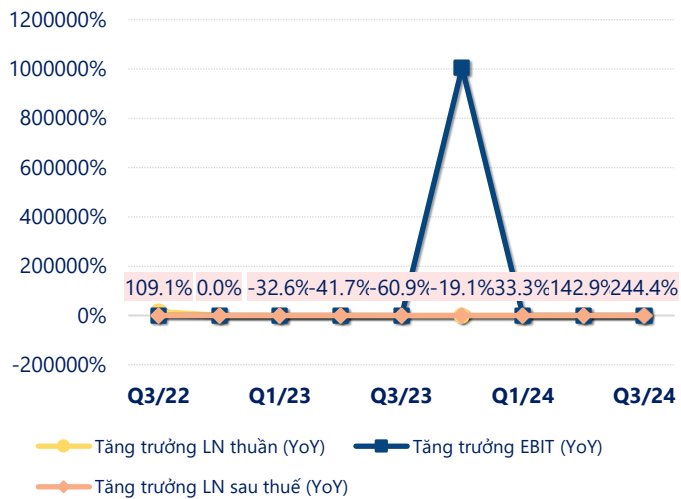
9T 2024		
LN thuần	43.1	YoY ▲ 6.70 ▲ 18.6%
	tỷ VNĐ	

Q3/24		
LN sau thuế	13.5	QoQ ▼ 0.40 ▼ 2.8%
	tỷ VNĐ	YoY ▲ 2.80 ▲ 26.2%

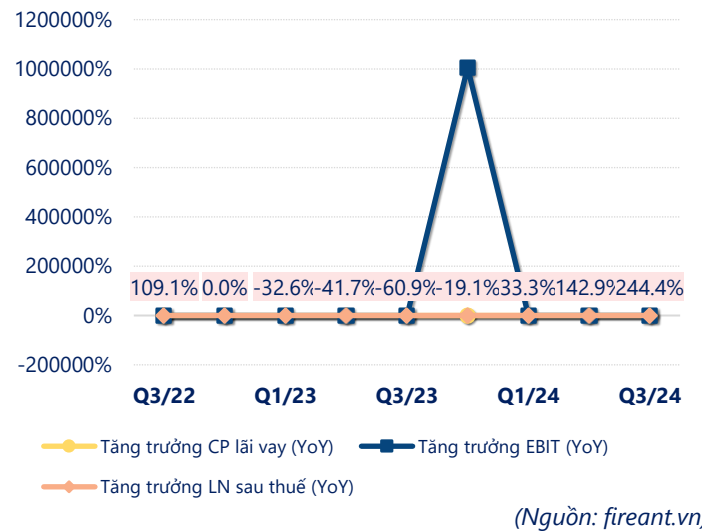
9T 2024		
LN sau thuế	35.0	YoY ▲ 2.10 ▲ 6.3%
	tỷ VNĐ	



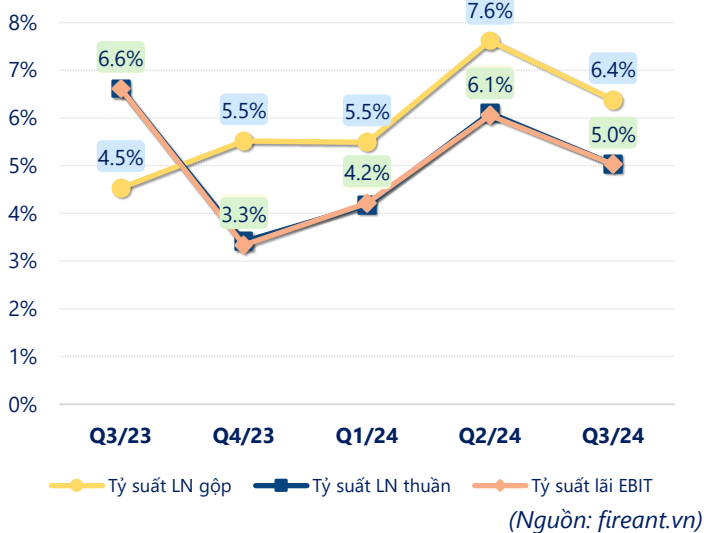
Tăng trưởng lợi nhuận



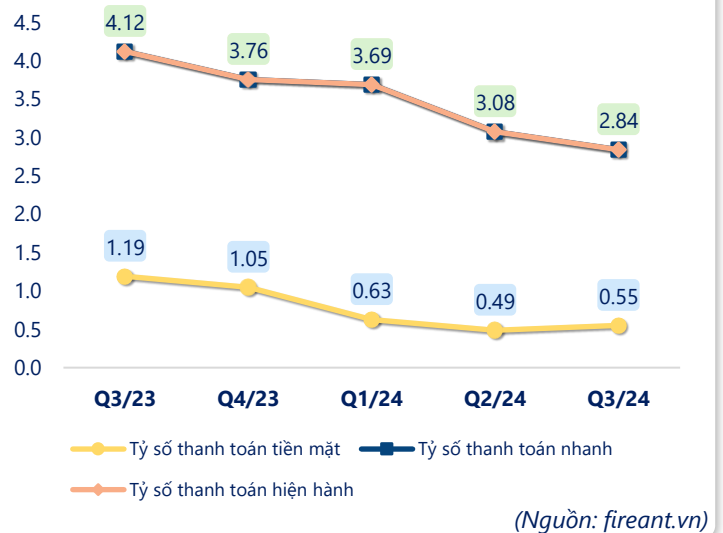
Tăng trưởng chi phí



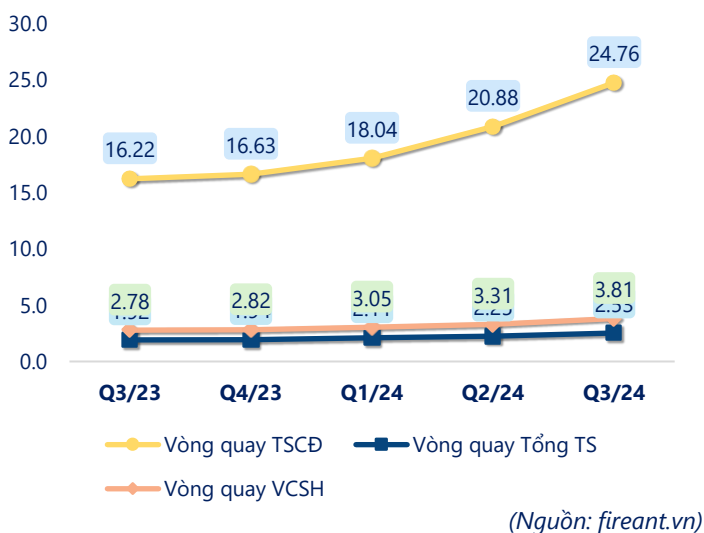
Tỷ suất lợi nhuận



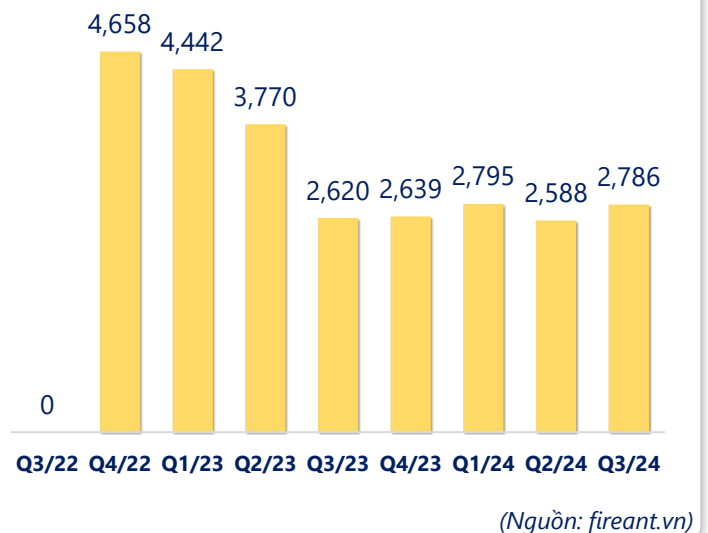
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	331	176	87.8%	835	511	63.4%
Giá vốn hàng bán	309	168	84.2%	780	481	62.1%
Lợi nhuận gộp	21.1	7.96	165%	54.8	29.7	84.3%
Doanh thu HĐTC	3.04	10.7	-71.6%	10.7	26.2	-59.2%
Chi phí TC	1.13	1.89	-40.1%	5.52	3.73	48.1%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	6.37	5.13	24.3%	16.8	15.8	6.4%
LN thuần từ HĐKD	16.6	11.6	43.2%	43.1	36.4	18.6%
Lợi nhuận khác	0	0.00		-0.03	0.06	-149%
LN trước thuế	16.6	11.6	43.2%	43.1	36.4	18.3%
Lợi nhuận sau thuế	13.5	10.7	26.2%	35.0	32.9	6.3%
LNST của CĐ cty mẹ	13.5	10.7	26.2%	35.0	32.9	6.3%

(Nguồn: fireant.vn)

